

Tên tổ chức:
Mã tổ chức:
Họ và tên nhân viên thu:
Mã nhân viên thu:

DANH SÁCH THAM GIA BẢO HIỂM TAI NẠN LAO ĐỘNG THEO HÌNH THỨC TỰ NGUYỆN

Số: /.....; ngày ... tháng ... năm ...

STT	Họ và tên	Mã số BHXH	Ngày/ tháng/ năm sinh	Phương thức đóng		Nghề, công việc, thời gian và nơi làm việc	Mức thu nhập tháng	Số tiền đóng						Hình thức nhận kết quả	Loại tăng, giảm, điều chỉnh	Ghi chú	
				Từ tháng/ năm	Số tháng			Số tiền phải đóng theo quy định	Người tham gia đóng	Trong đó							
										Hỗ trợ							
										Tỷ lệ NSNN hỗ trợ theo quy định (%)	NSNN hỗ trợ thêm		Hỗ trợ khác				
									Tỷ lệ (%)	Số tiền	Tỷ lệ (%)	Số tiền					
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	
	Cộng																

Đề nghị cơ quan BHXH thanh toán thù lao theo quy định.

TÒ CHỨC LẬP DANH SÁCH
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú: Trường hợp kê khai biểu mẫu điện tử thì các trường thông tin đã được kết nối với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Cơ sở dữ liệu Quốc gia về bảo hiểm, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác, ... trên Cổng Dịch vụ công quốc gia thì thông tin được tự động điền vào tờ khai điện tử. Đơn vị, tổ chức chỉ điền thông tin chưa có trong cơ sở dữ liệu.

tlc

HƯỚNG DẪN LẬP

Danh sách tham gia Bảo hiểm TNLĐ theo hình thức tự nguyện (Mẫu D06-TS)

1. Mục đích: Kê khai người tham gia bảo hiểm TNLĐ theo hình thức tự nguyện tăng mới, đóng tiếp, đóng lại, thay đổi phương thức đóng ...

2. Trách nhiệm lập: Tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng

3. Thời gian lập: Khi có phát sinh.

4. Căn cứ lập: Mẫu TK1-TS, thông tin người tham gia cung cấp.

5. Phương pháp lập:

5.1. Thông tin chung

(1) Tên tổ chức: ghi đầy đủ tên tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng đã đăng ký với cơ quan BHXH

(2) Mã tổ chức: ghi mã tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng do cơ quan BHXH cấp.

(3) Ghi đầy đủ họ và tên; mã nhân viên thu do cơ quan BHXH cấp

5.2. Danh sách người tham gia

- Cột A: ghi số thứ tự từ nhỏ đến lớn

- Cột B: ghi họ, tên người tham gia bảo hiểm TNLĐ theo hình thức tự nguyện

- Cột 1: ghi mã số BHXH của người tham gia

- Cột 2: ghi ngày, tháng, năm sinh như trên căn cước/căn cước công dân

- Cột 3: ghi từ ngày, tháng, năm đóng bảo hiểm TNLĐ theo hình thức tự nguyện

- Cột 4: ghi số tháng đóng mới, đóng tiếp, đóng lại bảo hiểm TNLĐ theo hình thức tự nguyện theo phương thức đóng (6 tháng hoặc 12 tháng)

- Cột 5: ghi cụ thể, đầy đủ nghề nghiệp, công việc đang làm, tổng thời gian làm việc hàng ngày và địa chỉ nơi làm việc, ví dụ: Lái xe ô tô qua ứng dụng Grab làm việc lưu động từ 5 giờ đến 9 giờ/ngày trong địa bàn huyện A, hướng dẫn viên du lịch làm việc từ 6 giờ đến 8 giờ/ngày cố định tại địa điểm B, cộng tác viên báo giao thông phụ trách sản xuất tin, bài lĩnh vực giao thông đô thị làm việc lưu động từ 3 giờ đến 4 giờ/ngày trong địa bàn huyện C,...

- Cột 6: ghi mức lương tối thiểu vùng IV

- Cột 7: ghi số tiền đóng bảo hiểm TNLĐ tự nguyện phải đóng theo quy định = cột 4 x cột 6 x 1%

- Cột 8: ghi số tiền phải đóng bảo hiểm TNLĐ tự nguyện của người tham gia = cột 7 – cột 4 x cột 9 x mức chuẩn nghèo nông thôn x 1% - cột 11 - cột 13.

- Cột 9: ghi tỷ lệ ngân sách nhà nước hỗ trợ theo quy định

+ Bảng 30% đối với người tham gia bảo hiểm TNLĐ tự nguyện thuộc hộ nghèo theo mức chuẩn hộ nghèo của khu vực nông thôn;

+ Bảng 25% đối với người tham gia bảo hiểm TNLĐ tự nguyện thuộc hộ cận nghèo theo mức chuẩn hộ cận nghèo khu vực nông thôn;

+ Bảng 10% đối với NLĐ khác.

- Cột 10: ghi tỷ lệ ngân sách nhà nước hỗ trợ thêm (trường hợp hỗ trợ bằng tiền thì để trống)

- Cột 11: ghi số tiền ngân sách nhà nước hỗ trợ thêm = cột 4 x cột 10 x mức chuẩn nghèo nông thôn x 1% (trường hợp hỗ trợ bằng tiền thì ghi bằng tiền)

- Cột 12: ghi tỷ lệ hỗ trợ khác do tổ chức, cá nhân hỗ trợ (trường hợp hỗ trợ bằng tiền thì để trống)

- Cột 13: ghi số tiền hỗ trợ khác do tổ chức, cá nhân hỗ trợ = cột 4 x cột 12 x mức chuẩn nghèo nông thôn x 1% (trường hợp hỗ trợ bằng tiền thì ghi bằng tiền)

- Cột 14: ghi cụ thể loại sổ BHXH bản điện tử hoặc bản giấy

- Cột 15: lựa chọn loại tăng tham gia lần đầu; đóng tiếp; đăng ký lại; điều chỉnh nghề nghiệp, công việc đang làm, thời gian làm việc hàng ngày và địa chỉ nơi làm việc, ...

- Trường hợp điều chỉnh nghề nghiệp, công việc đang làm, thời gian làm việc hàng ngày và địa chỉ nơi làm việc kê khai thông tin các cột: cột A, cột B, cột 1, cột 2, cột 3, cột 5, cột 14.

- Tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu.